

**Đặt vấn đề**

Thực hiện đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, trong những năm gần đây, dạy học ở tiểu học đã có những thay đổi rõ rệt. Từ phương pháp dạy học đến nội dung chương trình và sách giáo khoa. Tuy nhiên, có một sự thay đổi lớn hơn đó là sự thay đổi trong nhận thức của người giáo viên về giáo dục tiểu học. Nếu như trước đây học sinh tiểu học đến trường chủ yếu được học hai môn công cụ: Toán và Tiếng Việt thì hiện nay, yêu cầu phát triển toàn diện đã được chú trọng. Tức là các em đến trường ngoài việc học Toán và Tiếng Việt còn được học các môn Tự nhiên - Xã hội, Lịch sử, Địa lý, Khoa học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ, Tin học theo đúng nghĩa của một môn học. Xét về yếu tố phát triển toàn diện thì sự thay đổi đó chứa đựng yếu tố ưu việt. Song xét về mặt hiệu quả thì sự thay đổi đó đang còn nhiều điểm hạn chế. Toán và Tiếng Việt là hai môn học công cụ, đồng thời lại là 2 trong một số môn học được đánh giá bằng điểm số. Và đã từ lâu người giáo viên chỉ quen với việc đầu tư cho hai môn học công cụ này. Khi chuyển sang dạy học đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện, một mặt giáo viên không đáp ứng yêu cầu dạy đa môn (do sở trường của mỗi người đều có hạn), mặt khác mặc dù giáo viên đã đầu tư nhiều công sức nhưng kết quả lại không như mong đợi. Chất lượng đại trà ở cấp tiểu học của huyện Tuyên Hoá nhiều năm liền luôn thấp hơn nhiều so với mặt bằng chung của tỉnh (chỉ xếp trên Minh Hoá, nhưng hơn về điểm số không đáng kể) và có sự chênh lệch lớn giữa các trường, số học sinh giỏi, học sinh khá đạt thấp, học sinh yếu còn cao qua từng năm. Hiện tượng chán học, lười học khá đông; tỉ lệ học yếu kém của học sinh tương đối nhiều; tình trạng học khó nhớ, mau quên trong học sinh có tính phổ biến...

Nguyên nhân của những hiện tượng trên có rất nhiều nhưng trước hết là "Chủ nghĩa bình quân" trong cách đối xử với học sinh, không tính đến sự khác nhau của học sinh về tư chất, thiên

hướng, trình độ phát triển, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội... trong môi trường các em sống. Thực tế cho thấy trong một độ tuổi (một lớp

# Dạy học phân hoá: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY HỌC Ở TIỂU HỌC

**HOÀNG MINH ĐỨC**

học) luôn tồn tại sự phân hoá trình độ nhận thức, khả năng tiếp thu, cách thức/phương pháp học tập cũng như khả năng giải quyết một vấn đề nhanh chậm khác nhau. Một nguyên nhân khác cũng cần thẳng thắn chỉ ra là, hầu hết giáo viên quá phụ thuộc vào sách hướng dẫn và các tài liệu hỗ trợ trong việc soạn bài mà không chú ý đến chương trình, đến yêu cầu của chuẩn kiến thức và kỹ năng tối thiểu nên mặc dù giáo viên có rất nhiều cố gắng, đầu tư rất nhiều công sức nhưng vẫn không hạn chế số học sinh yếu trong lớp. Quy trình thực hiện một tiết lên lớp của giáo viên có thể mô tả qua hai bước cơ bản sau: Soạn bài và thể hiện bài soạn của mình sao cho trôi chảy, đúng giờ. Trong đó soạn bài là nhằm để trình ký và đầy đủ hồ sơ theo quy định và được thực hiện qua 2 cách phổ biến hiện nay: sao lại giáo án cũ hoặc lấy từ -Internet, chưa chú trọng soạn cho đối tượng học sinh như thế nào. Quá trình lên lớp theo trình tự một đường thẳng, chung cho cả lớp học. Giáo viên dự kiến chủ yếu là những hoạt động trên lớp của chính mình (nói, viết bảng, vẽ sơ đồ, biểu diễn thí nghiệm, đặt câu hỏi,...) và thời gian cho những việc làm đó, hình dung trước một chút ít về những hành động hưởng ứng của học sinh (sẽ trả lời câu hỏi ra sao, sẽ giải bài tập theo cách nào...). Trên



lớp, giáo viên chủ động thực hiện giáo án theo các bước đã chuẩn bị: Kiểm tra bài cũ, giới thiệu bài mới, tiến hành các nội dung tương ứng là các bài tập, củng cố bài chỉ dừng lại ở mức dặn dò. Mọi học sinh đều đồng loạt thực hiện các thao tác như nhau với một nội dung giống nhau trong một khoảng thời gian bằng nhau. Do vậy, kết quả là có em theo kịp, hiểu bài và vận dụng được (và được xếp vào loại khá, giỏi - nhưng ở mức độ) một số em vì tư duy chậm, thao tác chậm không theo kịp nên yếu hơn và tụt lại phía sau. Sự phân hoá này càng rõ nét ở bậc trung học cơ sở.

Lý luận sư phạm ngày nay rất coi trọng hoạt động tự giáo dục. Không thể xem nhẹ hoạt động dạy của giáo viên, nhưng kết quả học tập có được chính là do hoạt động học của học sinh - “yếu tố bên trong quyết định”. Người giáo viên đơn thuần chỉ dạy cho hết sách, cho hết ý tưởng của mình mà không chú ý đến điều kiện và khả năng tiếp thu, sự ham thích học tập của học sinh thì hoạt động dạy học ấy sẽ khó thành công. Để phát huy hết khả năng, năng lực của mỗi học sinh trong cùng một lớp học (còn gọi là bảo đảm tính vừa sức) thì việc dạy học phân hoá đặc biệt cần thiết để làm bộc lộ và phát triển đầy đủ tư chất và năng lực của trẻ. Trong điều kiện lớp học thông thường (với thành phần không tính đến những đặc điểm cá nhân của lứa trẻ) trẻ không thể phát triển tài năng được. Xét về hiệu quả của quá trình dạy học thì dạy học phân hoá cần thiết vì: Quá trình dạy học sẽ đạt hiệu quả mong muốn nếu biết sử dụng các hứng thú của học sinh vào mục đích dạy học và giáo dục; Dạy học phân hoá phù hợp với học sinh sẽ tạo ra động lực học tập cho các em, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển tối đa tư chất và năng lực của học sinh có năng khiếu; Chỉ có dạy học phân hoá mới có khả năng loại trừ tình trạng quá tải đối với học sinh.

#### **Một số hình thức tổ chức dạy học phân hoá**

##### *Phân hoá theo hứng thú:*

- Căn cứ vào đặc điểm hứng thú học tập của học sinh để tổ chức cho học sinh tìm hiểu khám phá nhận thức.

- Biện pháp: Phân nhóm theo trình độ hứng thú mạnh, trung bình, thấp và dựa vào cường độ này mà giáo viên có thể giao các nhiệm vụ cho

nhóm. Nhóm có cường độ mạnh thì có nhiệm vụ tìm tòi và độc lập sáng tạo, nhóm có cường độ thấp thì có nhiệm vụ làm theo mẫu... Biện pháp này sẽ rất hữu hiệu nếu thực hiện ở các môn Tự nhiên - Xã hội, Lịch sử và Địa lý, Khoa học, Toán và một số phân môn của môn Tiếng Việt như Luyện tiếng và Chữ, Kể chuyện,...

Ví dụ: Với đề bài: “Kể về một người hàng xóm mà em quý mến” (TV3, T.1, Tr.68)

Để tổ chức dạy học phân hoá theo hứng thú, ta tạm thời chia lớp thành 2 cấp độ: hứng thú mạnh và hứng thú trung bình. Đối với nhóm hứng thú trung bình, giáo viên chỉ việc hướng dẫn các em kể theo 4 gợi ý như yêu cầu. Đối với nhóm hứng thú mạnh có thể đặt câu hỏi phụ để các em hình dung ra một người hàng xóm đã để lại trong tâm trí các em rất nhiều ấn tượng và tự kể lại theo trí nhớ của mình về người đó, đồng thời khuyến khích các em nói được nhiều chi tiết về người đang kể càng tốt.

*Phân hoá theo sự nhận thức:* Lấy sự phân biệt nhịp độ lĩnh hội làm căn cứ phân hoá. Nhịp độ được tính bằng lượng thời gian chuyển từ hoạt động này sang hoạt động khác, từ nhiệm vụ này sang nhiệm vụ khác. Lớp học có rất nhiều nhịp độ, nhưng chỉ có thể phân hoá theo một số nhóm điển hình. Chẳng hạn, nhóm có nhịp độ nhận thức nhanh, nhóm có nhịp độ nhận thức trung bình, nhóm có nhịp độ nhận thức chậm để từ đó chia lớp thành các nhóm có cùng một mức độ nhận thức. Tương ứng với từng nhóm lại có các nhiệm vụ nhận thức các phương pháp, biện pháp khác nhau.

*Phân hoá giờ học theo động cơ, lợi ích học tập của học sinh:*

Chúng ta biết rằng mỗi học sinh thường có phong cách học khác nhau, có học sinh thích học qua phân tích; có học sinh thích học qua quan sát; có học sinh thích học qua trải nghiệm; lại có học sinh thích học qua thực hành áp dụng. Do đó người giáo viên cần phân hoá lớp học thành các nhóm khác nhau theo động cơ và hứng thú của các em. Với học sinh có sở thích học qua phân tích có thể tổ chức cho các em nghiên cứu tài liệu, đọc sách để rút ra kết luận hoặc thu nhận kiến thức từ bài học. Với nhóm học sinh thích học qua quan sát có thể tổ chức cho các em xem băng hình hoặc các

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

hình ảnh liên quan đến nội dung bài học hoặc các em có thể quan sát các nhóm khác làm việc để thu nhận kiến thức. Đối với nhóm thích học qua trải nghiệm có thể tổ chức cho các em làm thí nghiệm, làm thử để rút ra kết luận hoặc thu nhận kiến thức. Với nhóm thích học qua áp dụng thực hành nên tổ chức cho các em hành động để rút ra kết luận hoặc thu nhận kiến thức.

Cách tổ chức lớp học theo mô hình này được gọi là “Dạy học theo góc”. Khi tổ chức giờ học theo góc giáo viên cần chú ý đến trình độ, năng lực của các nhóm để có sự hỗ trợ kịp thời và bổ sung những vấn đề thực tế giúp học sinh hào hứng học tập.

### **Kết luận**

Hiện nay, việc đổi mới phương pháp dạy học được xác định là nội dung trọng tâm trong quản lý, chỉ đạo hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông. Để việc đổi mới phương pháp dạy học thực sự

mang lại hiệu quả thiết thực, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã giao quyền chủ động cho giáo viên trong việc điều chỉnh, nội dung, thời gian dạy học trên cơ sở của chương trình môn, lớp theo Quyết định 16 và chuẩn kiến thức kỹ năng cần đạt. Vì vậy, bản thân mỗi một giáo viên phải chủ động và mạnh dạn trong việc đổi mới phương pháp của mình. Cần tập trung vào học sinh, phải thực sự làm cho mỗi học sinh đều được học, vừa sức và phát triển. Dù trong lớp học có nhiều học sinh, nhưng người giáo viên luôn quan tâm đến từng học sinh một, có những biện pháp phù hợp tác động đến từng học sinh trong quá trình dạy học, tránh dạy học đồng loạt để rồi một số em thì bị “kìm hãm”, một số em khác lại bị ngồi sai lớp. Muốn vậy, cần tổ chức dạy học phân hoá (còn gọi là dạy học cá thể hoá) ngay trong giờ chính khoá cũng như buổi học thứ 2 trong ngày.

**H.M.Đ**